CÔNG TY CỔ PHẦN **CẢNG HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205/TB-CHP	*Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2018*
V/v chính sách khách hàng nhóm hàng ngoài container năm 2018	

Kính gửi: - Các Đại lý tàu/Chủ tàu
- Các Chủ hàng

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá;

Căn cứ kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu của các đại lý tàu, chủ hàng sử dụng dịch vụ đối với hàng ngoài container năm 2017 tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ("Cảng Hải Phòng") và Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu ("Cảng Hoàng Diệu");

Từ ngày 01/01/2018, Cảng Hải Phòng áp dụng chính sách khách hàng đối với dịch vụ cung cấp cho nhóm hàng ngoài container tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng và Cảng Hoàng Diệu như sau:

I – Đối với đại lý tàu:

1. Doanh thu năm 2017 đạt từ 40 tỷ đồng trở lên:

a/ Xếp dỡ hàng Liner: Giảm 20% giá xếp dỡ của Biểu giá dịch vụ cảng biển 2018 ("Biểu giá hiện hành") (tính từ tấn hàng đầu tiên năm 2018).

Điều kiện áp dụng: doanh thu một quý đạt từ 10 tỷ đồng trở lên. Trường hợp doanh thu một quý dưới 10 tỷ đồng thì mức chiết khấu giảm 05% và được áp dụng từ quý tiếp theo.

***b/ Hàng gỗ cây*:**

Xếp dỡ tại vùng nước (bằng cần cẩu tàu): 2,00 USD/tấn

Xếp dỡ trong cầu cảng từ sà lan chuyển tải về: 1,80 USD/tấn

Lưu bãi (hàng từ tàu hạ bãi và sà lan chuyển tải hạ bãi): miễn 20 ngày đầu.

2. Doanh thu năm 2017 đạt từ 15 tỷ đồng đến dưới 40 tỷ đồng:

a/ Xếp dỡ hàng Liner: Giảm 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành (tính từ tấn hàng đầu tiên năm 2018).

Điều kiện áp dụng: doanh thu một quý đạt từ 04 tỷ đồng trở lên. Trường hợp doanh thu một quý dưới 04 tỷ đồng thì mức chiết khấu giảm 05% và được áp dụng từ quý tiếp theo.

b/ Hàng gỗ cây:

Xếp dỡ tại vùng nước (bằng cần cẩu tàu): 2,20 USD/tấn

Xếp dỡ trong cầu cảng từ sà lan chuyển tải về: 2,00 USD/tấn

Lưu bãi (hàng từ tàu hạ bãi và sà lan chuyển tải hạ bãi): miễn 15 ngày đầu.

3. Doanh thu năm 2017 đạt từ 10 tỷ đồng đến dưới 15 tỷ đồng:

a/ Xếp dỡ hàng Liner: Giảm 12% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành (tính từ tấn hàng đầu tiên năm 2018).

Điều kiện áp dụng: doanh thu một quý đạt từ 2,5 tỷ đồng trở lên. Trường hợp doanh thu một quý dưới 2,5 tỷ đồng thì mức chiết khấu giảm 03% và được áp dụng từ quý tiếp theo.

b/ Hàng gỗ cây:

Xếp dỡ tại vùng nước (bằng cần cẩu tàu): 2,20 USD/tấn

Xếp dỡ trong cầu cảng từ sà lan chuyển tải về: 2,00 USD/tấn

Lưu bãi (hàng từ tàu hạ bãi và sà lan chuyển tải hạ bãi): miễn 15 ngày đầu.

4. Doanh thu năm 2017 đạt từ 05 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng:

a/ Xếp dỡ hàng Liner: Giảm 10% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành (tính từ tấn hàng đầu tiên năm 2018).

Điều kiện áp dụng: doanh thu một quý đạt từ 1,3 tỷ đồng trở lên. Trường hợp doanh thu một quý dưới 1,3 tỷ đồng thì mức chiết khấu giảm 03% và được áp dụng từ quý tiếp theo.

b/ Hàng gỗ cây:

Xếp dỡ tại vùng nước (bằng cần cẩu tàu): 2,20 USD/tấn

Xếp dỡ trong cầu cảng từ sà lan chuyển tải về: 2,00 USD/tấn

Lưu bãi (hàng từ tàu hạ bãi và sà lan chuyển tải hạ bãi): miễn 15 ngày đầu.

5. Doanh thu từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng:

a/ Xếp dỡ hàng Liner: Giảm đến 08% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành (tính từ tấn hàng đầu tiên năm 2018).

Điều kiện áp dụng: doanh thu một quý đạt từ 300 triệu đồng trở lên. Trường hợp doanh thu một quý dưới 300 triệu đồng thì mức chiết khấu giảm 03% và được áp dụng từ quý tiếp theo.

b/ Hàng gỗ cây:

Xếp dỡ tại vùng nước (bằng cần cẩu tàu): 2,20 USD/tấn

Xếp dỡ trong cầu cảng từ sà lan chuyển tải về: 2,00 USD/tấn

Lưu bãi (hàng từ tàu hạ bãi và sà lan chuyển tải hạ bãi): miễn 15 ngày đầu.

6. Các trường hợp khác:

- Xếp dỡ hàng sắt thép tại vùng nước: Giá thỏa thuận.
- Dịch vụ tàu lai, hỗ trợ và dịch vụ cầu bến, phao neo: theo Biểu giá hiện hành.

II. Đối với Chủ hàng (thanh toán theo điều kiện FO):

Khách hàng truyền thống:

1. Hàng sắt thép thường (nhóm 3.1):

a/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 08 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm 25% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.
- Lưu kho/bãi: miễn 07 ngày lưu kho/ bãi, tính cước lưu kho/bãi từ ngày thứ 08 trở đi theo Biểu giá hiện hành.
- Cân hàng: 2.500 đồng/tấn (chưa VAT).

b/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 05 tỷ đồng đến dưới 08 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm tối đa đến 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

c/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm tối đa đến 10% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

2. Hàng sắt thép phế liệu:

a/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 08 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm 25% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.
- Cân hàng: 2.500 đồng/tấn (chưa VAT).

b/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 05 tỷ đồng đến dưới 08 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm tối đa đến 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

c/ Doanh thu năm 2017 đạt từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng:

- Xếp dỡ: Giảm tối đa đến 10% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

3. Hàng thiết bị:

- Xếp dỡ: Giảm tối đa đến 20% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.
- Lưu kho/bãi: miễn 07 ngày lưu kho/bãi, tính cước lưu kho/bãi từ ngày thứ 08 trở đi theo Biểu giá hiện hành.

4. Hàng muối rời:

- Tại vùng nước: Giảm 20% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.
- Trong cầu cảng: Giảm 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

5. Hàng quặng rời, thạch cao rời:

- Trong cầu cảng: Giảm 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

6. Hàng than rời:

- Tại vùng nước: Theo giá thị trường.
- Trong cầu cảng: Giảm tối đa đến 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

7. Hàng thức ăn gia súc rời:

- Tại vùng nước: Theo giá thị trường và đơn giá tối thiểu (sử dụng cần cẩu tàu) là 20.000 đồng/tấn (chưa VAT).
- Trong cầu cảng: Giảm tối đa đến 15% giá xếp dỡ của Biểu giá hiện hành.

III. Các mặt hàng khác, dịch vụ khác: áp dụng theo Biểu giá hiện hành của Cảng Hải Phòng.

IV. Trường hợp các nhóm hàng, các dịch vụ mà mức chiết khấu không nằm trong các quy định tại văn bản này, đề nghị khách hàng và các đơn vị, phòng ban liên quan có văn bản kèm văn bản của khách hàng, đại lý tàu/ hãng tàu gửi phòng Kinh Doanh để phòng Kinh doanh tổng hợp báo cáo xin ý kiến Tổng Giám đốc xem xét quyết định cho từng trường hợp cụ thể đảm bảo phù hợp với thị trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về giá cước của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc của Cảng Hải Phòng, thông tin sẽ được đăng tải trên website của Cảng Hải Phòng (www.haiphongport.com.vn) và thông báo bằng văn bản cho các khách hàng.

Khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ hoặc có vướng mắc phát sinh, đề nghị liên hệ:

Phòng kinh doanh:

Số điện thoại: 0225.3859456/ Fax:0225.3551337

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Ban điều hành Cty;
- Cty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu;
- CN Cảng Chùa Vẽ;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, KD.

(để t/h)

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0200236845 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG Q.NGÔ QUYỀN T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Hùng Việt